

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 23/02/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn B

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Dương Hải L
+ Ông Từ Hồng H

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hoàng A – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường Tổ dân phố 15 – Khu quy hoạch Nguyễn Công Trứ, Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Trần Quốc A, sinh năm: 1991, tại Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT: Số 27/10A đường Y, Phường 10, thành phố Đ, tỉnh L; Nơi ở: Số 27/10A đường Y, Phường 10, thành phố Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần A B, sinh năm: 1953; Con bà Mai Thị T, sinh năm: 1956; Vợ Phạm Thị Ngọc T, sinh năm: 1990; Có 01 người con sinh năm 2018. Hiện trú tại: Số Tiền án; Tiền sự: không;

36 đường Vạn Kiếp, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Nhân thân:

+ Ngày 20/10/2008, bị Công an phường 10, thành phố Đà Lạt xử phạt 175.000 đồng về hành vi đánh nhau gây rối. Bị cáo nộp phạt vào ngày 29/10/2008.

Bị cáo tại ngoại tại: Số 27/10A đường Y, Phường 10, thành phố Đ, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa:** Luật sư Nguyễn Ngọc T. Văn phòng luật sư Nhân Tín thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Võ Đình H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn H, xã P, huyện Đ, tỉnh Q.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại:**

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: đội 3, tổ 3 đường T, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh L.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 06/10/2020, Trần Quốc A một mình điều khiển xe ô tô biển số 49A-157.47 lưu thông trên đường Trần Quốc Toàn, Phường 10, Đà Lạt theo hướng từ Amsuze đến bùng binh Thủy Tạ. Đây là đoạn đường thẳng được trải nhựa ở giữa có dải phân cách bằng vạch sơn màu vàng liền đôi, mặt đường ướt do trời đang mưa nhỏ, hai bên đường có đèn đường chiếu sáng không bị che khuất tầm nhìn, lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông vắng. Khi đến ngã ba đi vào hẻm siêu thị BigC, Quốc A quan sát phía trước ngược chiều thấy một xe ô tô taxi đang ở xa nên Quốc A bật đèn chuyển hướng bên trái, điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang phần đường ngược chiều với tốc độ khoảng 30 km/h và cán qua vạch sơn liền đôi để đi vào đường hẻm siêu thị Big C. Khi xe ô tô qua hẳn phần đường ngược chiều thì Quốc A phát hiện phía trước ngược chiều cách khoảng 15m có xe mô tô biển số 76H1-415.66 do anh Võ Đình H điều khiển di chuyển phía trong bên phải vượt qua xe ô tô taxi Mai Linh với tốc độ cao. Do khoảng cách gần, Quốc A không kịp xử lý, xe mô tô do anh Hiệp điều khiển va chạm vào hông bên phải, gương chiếu hậu bên phải xe ô tô biển số 49A-157.47 làm anh Hiệp bị té ngã xuống đường. Sau khi va chạm Quốc A quan sát thấy xe mô tô và anh Hiệp té ngã nằm ở phần đường bên kia nên Quốc A lo sợ không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe chạy vào hẻm siêu thị Big C đến Đài truyền hình Lâm Đồng thì dừng lại rồi gọi điện thoại báo cho bạn của mình là anh Nguyễn Văn Phúc biết. Sau đó, Quốc A đi bộ quay lại hiện trường cùng anh Phúc và người đi đường đưa anh Hiệp lên xe cứu thương đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu. Đến khoảng 0 giờ 55 ngày 07/10/2020 Quốc A điều khiển xe ô tô biển số 49A-157.47 đến Công an TP Đà Lạt trình diện.

Tại kết luận giám định số: 970/GĐ-PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Dấu vết mảnh nhựa màu đen (ký hiệu A) tại khe tiếp giáp cạnh trước cánh cửa trước bên phải của xe ô tô biển số 49A-157.47 và Dấu vết gãy nhựa (ký hiệu M) tại $\frac{1}{2}$ bên phải mặt nạ của xe mô tô biển số 76H1-415.66 là do hai phương tiện va chạm ngược chiều tạo nên;

- Chiều hướng lưu thông tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông:

- + Xe mô tô biển số 76H1-415.66 đang lưu thông theo chiều từ Thuỷ tạ về Amsuze, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- + Xe ô tô biển số 49A-157.47 đang lưu thông theo chiều từ phần đường bên phải về phần đường bên trái (nhìn theo chiều từ Amsuze về Thuỷ tạ, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

- Tốc độ của phương tiện:

- + Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 76H1-415.66 khi xảy ra tai nạn giao thông.

- + Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 49A-157.47 khi xảy ra tai nạn giao thông.

- Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 76H1-415.66 với xe ô tô biển số 49A-157.47 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông trên đường lưu thông của xe mô tô biển số 76H1-415.66.

Tại Kết luận số 154/KL-ĐG ngày 05/08/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định giá trị thiệt hại đối với xe mô tô biển số 76H1-415.66 là: 9.660.000 đồng.

Người bị hại là anh Võ Đình H, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn H, xã P, huyện Đ, tỉnh Q. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 112/2021-TgT ngày 16/04/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Đình H: 80%. Bị cáo đã bồi thường cho anh Hiệp số tiền là 100.000.000^d, anh Hiệp yêu cầu bồi thường thêm chi phí điều trị thương tích, tiền công chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần, tiền công lao động do bị thương tích không đi làm được với tổng số tiền là 391.819.397^d.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter FI màu đen biển số 76H1-415.66 bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Elantra màu trắng biển số 49A-157.47 bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 680148010189 mang tên Trần Quốc A.

- 01 (một) bản photo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 49A-157.47.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 49A-157.47.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc Trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 49A-157.47.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 100.000.000^d (Một trăm triệu đồng). Trong thời gian Tòa án chuẩn bị xét xử, bị cáo đã bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 200.000.000^d (Hai trăm triệu đồng). Ngày 10/01/2022, người bị hại là anh Võ Đình H có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSĐL-LĐ ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Trần Quốc A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Quốc A không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị về hình phạt: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quốc A mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm;

Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Quốc A; 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Elantra màu trắng biển số 49A-157.47; 01 (một) bản photo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 49A-157.47; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 49A-157.47; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 49A-157.47.

- Trả cho anh Võ Đình H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter FI màu đen biển số 76H1-415.66.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa: Về tội danh và khung hình phạt bị cáo bị xét xử thì người bào chữa không có ý kiến, về mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là quá nặng, kính mong hội đồng xét xử xem xét tình tiết vụ án xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại do người bị hại điều khiển xe

mô tô không có bằng lái theo quy định, khi đến đoạn đường giao nhau thì người bị hại không giảm tốc độ nên đã xử lý không kịp dẫn đến va chạm vào vùng hông xe ô tô do bị cáo điều khiển, ngay sau tai nạn thì bị cáo đã chủ động đưa người bị hại đi cấp cứu và tự trình diện với cơ quan chức năng, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại và được người bị hại bãi nại, hoàn cảnh gia đình của bị cáo thì bị cáo là lao động chính, mong hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và lao động nuôi gia đình.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại trình bày nội dung: Người bị hại đã nhận đủ số tiền 300.000.000 đồng do bị cáo bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm, người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo vì sau khi xảy ra tai nạn thì bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả, thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “đầu thú”, về hình phạt đại diện viện kiểm sát giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị áp dụng do bị cáo có nhân thân xấu, không đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Quốc A phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", như Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Trần Quốc A là người có giấy phép lái xe hạng B2 nhưng điều khiển phương tiện giao thông là xe ô tô tham gia giao thông không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, bị cáo đã điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường ngược chiều không đúng nơi quy định, không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát số 76H1-415.66 do anh Võ Đình H điều khiển theo hướng ngược lại làm anh Hiệp bị té ngã gây tổn thương cơ thể là 80%. Hành vi của Trần Quốc A đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 13, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây ra hậu quả nghiêm trọng nên bị cáo bị xét xử theo điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo; Sau khi phạm tội đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại bãi nại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nguyên nhân xảy ra tai nạn do người bị hại cũng có một phần lỗi do điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, khi đến đoạn đường giao nhau không giảm tốc độ, không đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 24 Luật giao thông đường bộ.

Bị cáo có nhân thân xấu, tuy tính đến thời điểm phạm tội đã gần 12 năm nhưng ở lần phạm tội này thuộc trường hợp nghiêm trọng nên bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo, do đó không chấp nhận đề nghị của người bào chữa và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại.

Xét mức hình phạt từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là quá nghiêm khắc bởi lẽ bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tích cực khắc phục hậu quả, bị cáo có nơi cư trú

rõ ràng, ổn định; người bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống cộng đồng mà áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Võ Đình H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Quốc A; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra màu trắng biển số 49A-157.47; 01 (một) bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 49A-157.47; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 49A-157.47; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 49A-157.47. Đây là tài sản và giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên tuyên trả cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter FI màu đen biển số 76H1-415.6601 là tài sản hợp pháp của anh Võ Đình H nên tuyên trả cho anh Hiệp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc A phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Quốc A 70.000.000^d (*Bảy mươi triệu đồng*).

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Trả cho bị cáo Trần Quốc A 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Quốc A; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra màu trắng biển số 49A-157.47; 01 (một) bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 49A-157.47; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 49A-157.47; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 49A-157.47.

- Trả cho anh Võ Đình H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter FI màu đen biển số 76H1-415.6601.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2022 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt)

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Quốc A phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Công an Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn B